

Ngày 31/12/2024	4,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-20.3%	-50.0%	-87.1%

2024	
ROE	1.4%
	+/- YoY ▼ 9.9%

Q4/24	
DT thuần	1.93
tỷ VNĐ	QoQ ▼ 8.37 ▼ 81.3%

2024	
DT thuần	145
tỷ VNĐ	YoY ▼ 243 ▼ 62.5%

Q4/24	
LN gộp	1.05
tỷ VNĐ	QoQ ▼ 0.19 ▼ 15.3%

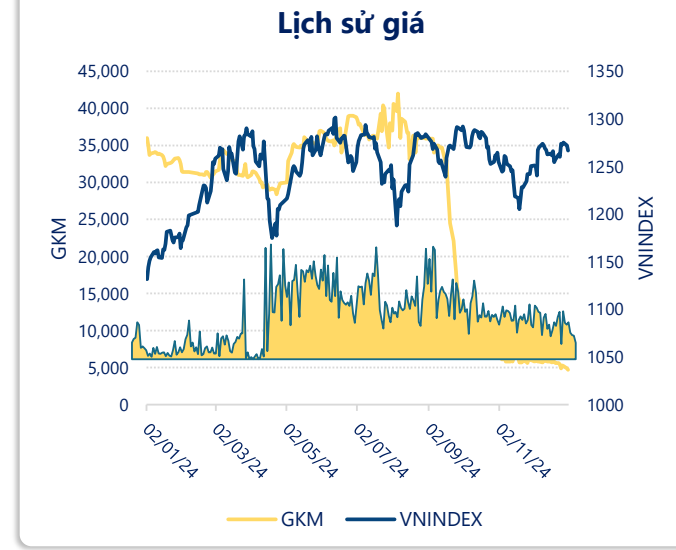
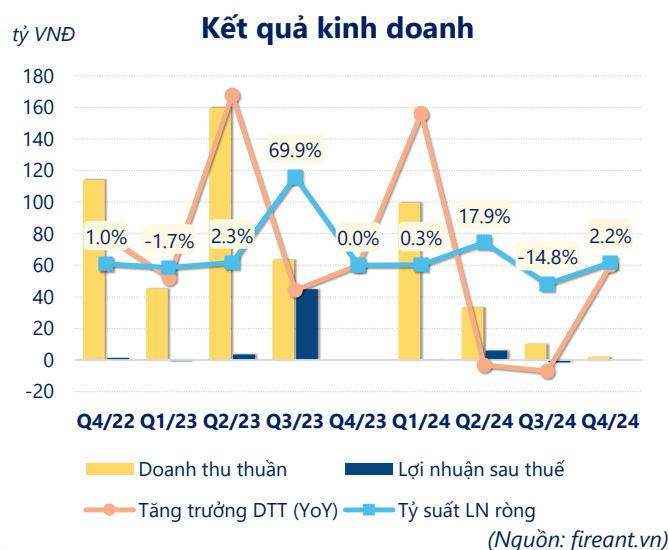
2024	
LN gộp	2.86
tỷ VNĐ	YoY ▼ 61.1 ▼ 95.5%

Q4/24	
LN thuần	0.05
tỷ VNĐ	QoQ ▲ 1.23 ▲ 104%

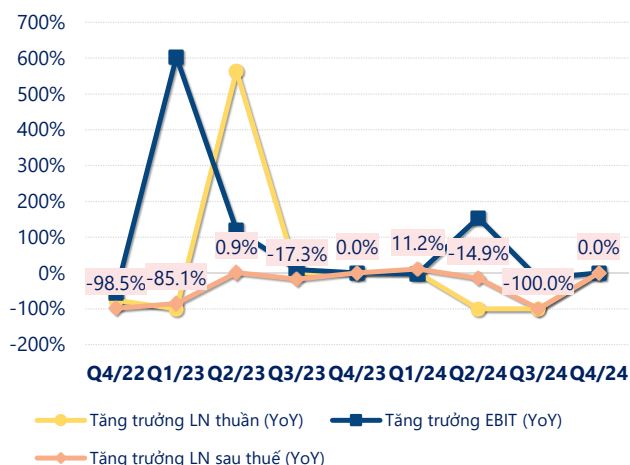
2024	
LN thuần	9.10
tỷ VNĐ	YoY ▼ 41.4 ▼ 82.0%

Q4/24	
LN sau thuế	0.04
tỷ VNĐ	QoQ ▲ 1.57 ▲ 103%

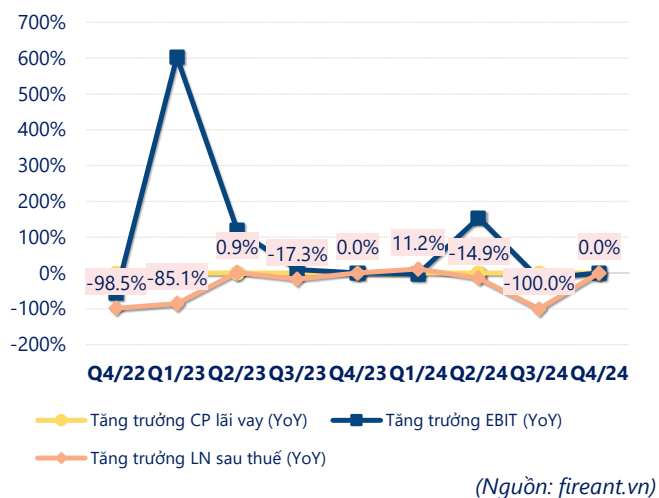
2024	
LN sau thuế	4.82
tỷ VNĐ	YoY ▼ 34.5 ▼ 87.7%



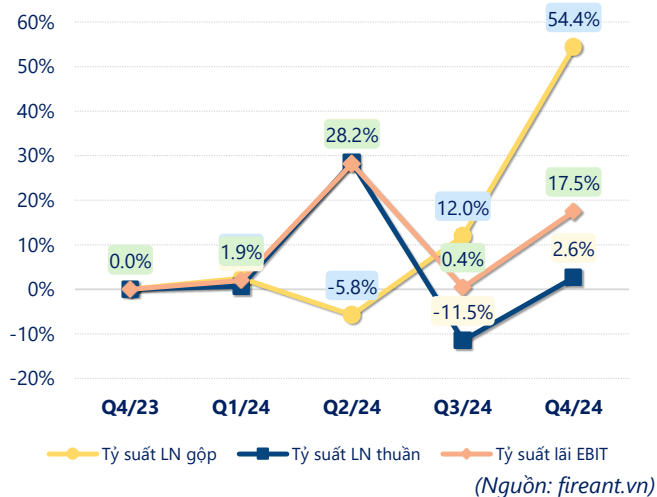
Tăng trưởng lợi nhuận



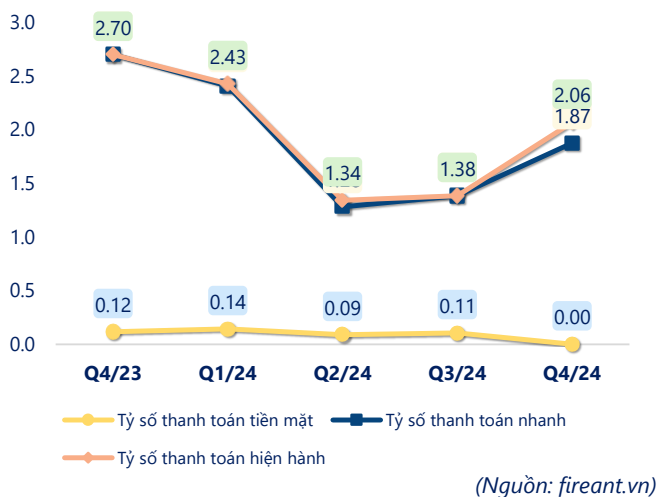
Tăng trưởng chi phí



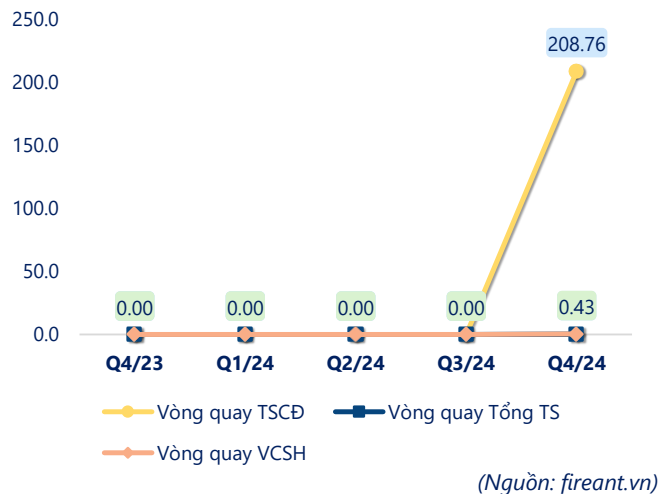
Tỷ suất lợi nhuận



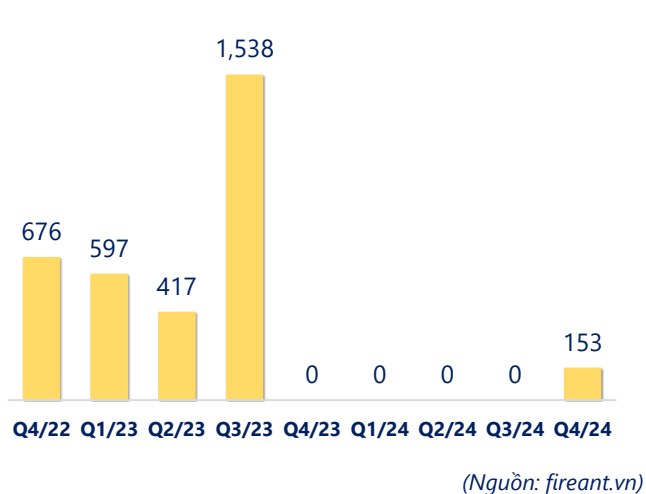
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1.93			145	388	-62.5%
Giá vốn hàng bán	0.88			143	324	-56.0%
Lợi nhuận gộp	1.05			2.86	64.0	-95.5%
Doanh thu HĐTC	0.17			16.4	47.2	-65.2%
Chi phí TC	0.29			5.96	28.4	-79.0%
Chi phí lãi vay	0.29			5.02	26.0	-80.7%
LN trong công ty LKLD	0			0	0	
Chi phí bán hàng	0.11			0.43	14.3	-97.0%
Chi phí QLDN	0.77			3.78	17.9	-78.9%
LN thuần từ HĐKD	0.05			9.10	50.5	-82.0%
Lợi nhuận khác	-0.01			-2.37	-0.88	-170%
LN trước thuế	0.04			6.73	49.7	-86.4%
Lợi nhuận sau thuế	0.04			4.82	39.3	-87.7%
LNST của CĐ cty mẹ	0.04			4.82	39.1	-87.7%

(Nguồn: fireant.vn)

